

Số: 77/2019/QĐST-HNGĐ

CM, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: **94/2019/TLST-HNGĐ** ngày 16 tháng 5 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Lê Xuân T**, sinh năm 1980.

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1984; Cùng có nơi đăng ký HKTT tại: Thôn CN, xã TH, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **20 tháng 6 năm 2019**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **20 tháng 6 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh **Lê Xuân T** và chị **Nguyễn Thị B** thống nhất xác nhận có 03 con chung là: Lê Giang N, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2007; Lê Tùng L, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2009; Lê Ngọc M, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2012.

Anh T, chị B thỏa thuận như sau: Giao cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Giang N; Giao cho chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con chung Lê Tùng L, Lê Ngọc M kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T, chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

Anh T, chị B tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi các con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T, chị B đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.2. Về tài sản, công sức, công nợ chung: Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị B thống nhất ý kiến không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh **Lê Xuân T** tự nguyện nộp toàn bộ **150.000đồng** án phí dân sự sơ thẩm (*Nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*). Được đổi trừ **300.000 đồng** tạm ứng án phí đã nộp (*Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004000 ngày 14 tháng 5 năm 2019*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh Lê Xuân T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H.CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.CM;
- UBND xã TH, huyện CM,
- Thành phố Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Hưng